

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 30-10-2019

V/v: “Tranh chấp về cấp dưỡng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mạc Hoàng Nhủ.

Ông Nguyễn Tấn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 285/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2019 về việc “*Tranh chấp về cấp dưỡng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 181/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 27 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lâm Thanh Th, sinh năm 1991 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện P, tỉnh C.

Bị đơn: Ông Lữ Đức A, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 8 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Lâm Thanh Th trình bày: Bà và ông Lữ Đức A đã được Tòa án nhân dân huyện Phú Tân giải quyết cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 28/2019/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân. Tại Quyết định nêu trên Tòa án đã giao con chung tên Lữ Yến Nh, sinh ngày 29 tháng 10 năm 2012 cho bà trực tiếp nuôi dưỡng. Khi giải quyết ly hôn giữa bà và ông A thì bà không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con vì giữa bà và ông A có thỏa thuận riêng ông A cấp dưỡng

nuôi con nhưng ông A không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng. Xét thấy kinh tế của bà thu nhập không ổn định, không đủ lo cuộc sống cho con, ảnh hưởng đến việc học tập cho con nên bà yêu cầu ông A cấp dưỡng cho con với mức cấp dưỡng 1.000.000/tháng, cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, cấp dưỡng cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành.

- Tại biên bản hòa giải ngày 16 tháng 9 năm 2019 bị đơn ông Lữ Đức A trình bày: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 28/2019/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân ông và bà Th thỏa thuận giao cho bà Th nuôi dưỡng con chung tên Lữ Yến Nh, sinh ngày 29 tháng 10 năm 2012, ông không cấp dưỡng nuôi con, nên bà Th yêu cầu ông cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng nên ông không đồng ý. Trước đây ông và bà Th có thỏa thuận riêng ông cấp dưỡng nuôi con, ông có cấp dưỡng nuôi con nhưng do phía gia đình bà Th không chịu nhận tiền và có những lời lẽ xúc phạm ông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lâm Thanh Th yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lữ Đức A cấp dưỡng nuôi con chung. Do đó, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc “*Tranh chấp về cấp dưỡng*” nên theo quy định tại khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Lữ Đức A là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Lữ Đức A.

[3] Tại phiên tòa bà Th yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi người con chung tên Lữ Yến Nh, sinh ngày 29 tháng 10 năm 2012, cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng, cấp dưỡng hàng tháng. Ông A không đồng ý cấp dưỡng vì cho rằng khi ly hôn giữa bà và ông A có thỏa thuận riêng ông cấp dưỡng nuôi con, nhưng khi ông cấp dưỡng thì gia đình bà Th không nhận và có lời lẽ xúc phạm ông. Xét thấy tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 28/2019/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân đã giao con chung tên Lữ Yến Nh cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng và hiện tại bà Th đang nuôi dưỡng con chung. Tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “*cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con*”. Áp dụng điều luật đã dẫn thì bà Th yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con chung là có cơ sở, tuy nhiên bà Th yêu cầu cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng là cao so với khả năng và điều kiện của ông A. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của bà Th, buộc ông Lữ Đức A cấp dưỡng nuôi con chung tên Lữ Yến Nh, sinh ngày 29 tháng 10 năm 2012 mỗi tháng 745.000 đồng, cấp dưỡng định

kỳ hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đến khi người con chung đủ 18 tuổi.

[6] Về án phí: Ông Lữ Đức A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39, Điều 147; Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 82; Điều 110; Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu của bà Lâm Thanh Th. Buộc ông Lữ Đức A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Lữ Yên Nh, sinh ngày 29 tháng 10 năm 2012 mỗi tháng 745.000 đồng (bảy trăm bốn mươi lăm ngàn đồng), cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30 tháng 10 năm 2019) cho đến khi người con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

- Về án phí: Buộc ông Lữ Đức A phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

Án xử sơ thẩm, bà Lâm Thanh Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Lữ Đức A có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều